TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35 /2022/QĐST-HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 13 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2022/TLST-VHNGĐ ngày 05/10/2022, giữa:

Người yêu cầu:

-Chị Nguyễn Hồng H, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Q;

-Anh Dương Ngọc T, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình;

Đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Q, tỉnh Q ngày 17/5/2018; Giấy chứng nhận kết hôn số 22.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 212, Điều 213; Điều 149, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành được lập ngày 05 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự hòa giải đoàn tụ không thành; đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2022/TLST - VHNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành được lập ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa: Chị Nguyễn Hồng H và anh Dương Ngọc T;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị H và anh T thỏa thuận, thống nhất giao con Dương Nhật L, sinh ngày 09/10/2018 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị H có quyền đi lại thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Sau này một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí*:* Lệ phí việc ly hôn 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H thỏa thuận, tự nguyện nộp; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai số 0002588 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Như vậy, chị H và anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án ND tỉnh Quảng Bình;
-VKSND huyện BốTrạch(2 bản);
- Anh Dương Ngọc T;
- Chị Nguyễn Thị Hồng H;
- Chi cục T.H.A DS huyện Bố Trạch;
- Ban Tư pháp xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân